SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 250 /KH-CLQĐ

Quy Nhơn, ngày 17 tháng 11 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai xây dựng, thẩm định, quản lý và khai thác Hệ thống học liệu số tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2026 - 2027

Căn cứ Kế hoạch số 7846/KH-SGDĐT ngày 02/11/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai về triển khai xây dựng, thẩm định, quản lý và khai thác Hệ thống học liệu số đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-CLQĐ ngày 25/8/2026 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027 và tình hình thực tế của đơn vị,

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng, thẩm định, quản lý và khai thác Hệ thống học liệu số năm học 2026 - 2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Hình thành kho học liệu số dùng chung cấp trường bảo đảm chất lượng khoa học, tính sư phạm và tính cập nhật, bám sát Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình giáo dục nâng cao dành cho trường trung học phổ thông chuyên, phục vụ hiệu quả hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, ôn thi tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi và hỗ trợ học sinh tự học.

- Phát huy năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường; lựa chọn các học liệu số tiêu biểu đề xuất Sở GDĐT thẩm định chia sẻ dùng chung toàn tỉnh, từng bước hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở giáo dục còn khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ số một cách an toàn, chính xác, có đạo đức và trách nhiệm trong thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu tương tác, ngân hàng câu hỏi và cá nhân hóa hoạt động tự học của học sinh.

- Chuẩn hóa quy trình tạo lập, tiếp nhận, thẩm định, quản lý, phân quyền và khai thác học liệu số trên nền tảng K12Online, bảo đảm quyền sử dụng hợp pháp, an toàn thông tin và sẵn sàng kết nối với Hệ thống học liệu số quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2. Yêu cầu

- Mỗi giáo viên cơ hữu xây dựng tối thiểu 01 học liệu số bảo đảm chất lượng, phù hợp phân công chuyên môn; hoàn thành việc tạo lập, rà soát và tải

lên khu vực chờ đánh giá trên nền tảng K12Online chậm nhất đến hết ngày 15/12/2026.

- Thành lập 01 Hội đồng thẩm định học liệu số cấp trường thống nhất; tổ chức phiên thẩm định tập trung đợt I vào ngày 16/12/2026 để đánh giá toàn bộ sản phẩm đã nộp, đồng thời duy trì hoạt động thường xuyên của Hội đồng đối với các sản phẩm chỉnh sửa, bổ sung và phát sinh trong năm học.

- Mọi học liệu trước khi đưa vào sử dụng, chia sẻ phải được kiểm tra chặt chẽ về tính đúng đắn khoa học, yêu cầu cần đạt của chương trình và sự phù hợp với đối tượng học sinh; không chứa nội dung trái pháp luật, trái thuần phong mỹ tục, phân biệt đối xử hoặc gây nguy cơ mất an toàn.

- Thực hiện nghiêm quy định về sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, quyền liên quan, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Không đăng tải bản sao trái phép sách giáo khoa, sách tham khảo, phần mềm, hình ảnh, âm thanh, video có bản quyền; không sử dụng hình ảnh, tiếng nói, thông tin cá nhân của học sinh khi chưa có căn cứ hợp pháp, ưu tiên ẩn danh. Đối với học liệu có sử dụng công cụ AI, tác giả phải tự kiểm chứng, chịu trách nhiệm về tính chính xác, nguồn gốc và kê khai minh bạch công cụ, phạm vi hỗ trợ của AI.

- Phân biệt rõ học liệu đang tạo lập chưa công khai, học liệu được Hiệu trưởng phê duyệt đưa vào kho dùng chung của trường và học liệu được Sở GDĐT lựa chọn chia sẻ cấp tỉnh; tuyệt đối không công khai tự động ngay khi giáo viên tải tệp lên hệ thống.

- Người biên soạn không tự đánh giá, chấm điểm hoặc phê duyệt sản phẩm của mình. Hoạt động thẩm định của Hội đồng cấp trường không thay thế quy trình thẩm định thuộc thẩm quyền của Bộ GDĐT; Hiệu trưởng và tác giả tiếp tục chịu trách nhiệm đối với nội dung, nguồn gốc và tính hợp pháp của học liệu ngay cả sau khi được công bố, chia sẻ.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, CHỈ TIÊU VÀ NHÓM HỌC LIỆU SỐ

1. Phạm vi, đối tượng tham gia và khai thác

- Phạm vi triển khai: Thực hiện đồng bộ tại 08 Tổ chuyên môn, toàn bộ các môn học, chuyên đề học tập lựa chọn, chương trình môn chuyên và các hoạt động giáo dục trong năm học 2026 - 2027 trên nền tảng K12Online của nhà trường.

- Đối tượng bắt buộc xây dựng học liệu số: 100% giáo viên. Riêng giáo viên Tổ Toán đang nghỉ chế độ thai sản sẽ thực hiện bổ sung trong Học kỳ II sau khi trở lại công tác.

- Đối tượng khuyến khích tham gia: Các giáo viên thỉnh giảng và nhân viên Bộ phận Thư viện, Thiết bị - Thí nghiệm tham gia xây dựng hoặc số hóa tư liệu, học liệu bổ trợ dùng chung của nhà trường.

- Đối tượng khai thác, sử dụng: Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh theo đúng phạm vi phân quyền tài khoản trên K12Online.

2. Chỉ tiêu thực hiện

- 100% giáo viên hoàn thành tối thiểu 01 học liệu số/giáo viên và nộp lên khu vực chờ đánh giá của K12Online chậm nhất hết ngày 15/12/2026.

- 100% học liệu nộp thẩm định có đầy đủ thông tin nhận diện tối thiểu, bảo đảm yêu cầu bản quyền, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phấn đấu đạt 100% sản phẩm đạt chuẩn đưa vào kho dùng chung của trường sau khi hoàn thiện chỉnh sửa (nếu có); lựa chọn tối thiểu 16 - 24 học liệu tiêu biểu để đề nghị Sở GDĐT xem xét, thẩm định chia sẻ dùng chung toàn tỉnh.

3. Các nhóm học liệu số ưu tiên xây dựng

Các tổ chuyên môn và giáo viên lựa chọn chủ đề xây dựng thuộc 08 nhóm học liệu theo định hướng tại Kế hoạch số 7846/KH-SGDĐT của Sở GDĐT, ưu tiên sản phẩm phục vụ trực tiếp nhu cầu dạy học và khả năng dùng chung rộng rãi:

- Nhóm 1 - Học liệu phục vụ dạy học các môn học và hoạt động giáo dục: Bài giảng điện tử, kế hoạch bài dạy minh họa kèm học liệu số, video bài giảng, học liệu trực quan phục vụ giảng dạy chương trình GDPT 2018 và chương trình nâng cao các môn chuyên.

- Nhóm 2 - Học liệu phục vụ kiểm tra, đánh giá: Ngân hàng câu hỏi, bài tập phân hóa năng lực, đề kiểm tra tham khảo kèm ma trận, bản đặc tả và hướng dẫn chấm theo định hướng mới. tuyệt đối không công khai đề kiểm tra chưa sử dụng hoặc dữ liệu thuộc phạm vi bảo mật.

- Nhóm 3 - Học liệu phát triển năng lực số và giáo dục kỹ năng số: Bài giảng, tình huống thực hành, bài tập tương tác phát triển năng lực khai thác thông tin, giao tiếp - hợp tác số, sáng tạo nội dung số và giải quyết vấn đề theo Khung năng lực số cho người học.

- Nhóm 4 - Học liệu giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): Chuyên đề, bài giảng, tình huống thực hành, bộ câu lệnh mẫu và sản phẩm ứng dụng AI phù hợp với Khung nội dung giáo dục AI cấp THPT, chú trọng đạo đức AI, kiểm chứng thông tin và trung thực học thuật.

- Nhóm 5 - Học liệu giáo dục STEM/STEAM, NCKH và đổi mới sáng tạo: Tài liệu hướng dẫn bài học STEM, dự án NCKH kỹ thuật, Robotics, mô phỏng khoa học, thí nghiệm ảo, sơ đồ, bản đồ tư duy số hỗ trợ vận dụng kiến thức liên môn.

- Nhóm 6 - Học liệu giáo dục an toàn trên môi trường số: Video, infographic tương tác, tình huống và bài tập nhận diện, phòng tránh lừa đảo trực tuyến, bạo lực mạng, tin giả và bảo vệ dữ liệu cá nhân cho học sinh THPT.

- Nhóm 7 - Học liệu giáo dục địa phương, bổ trợ và hỗ trợ tự học: Tư liệu về lịch sử, văn hóa, địa lí, kinh tế - xã hội tỉnh Gia Lai và chuyên đề di sản nghệ thuật Bài chòi, Hát bội; chuyên đề tự học, ôn tập thi tốt nghiệp THPT và tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Nhóm 8 - Học liệu hỗ trợ giáo dục hòa nhập và bảo đảm cơ hội tiếp cận: Học liệu đa phương tiện có dung lượng tối ưu, tương thích đa thiết bị, có phụ đề hoặc văn bản thay thế giúp mở rộng cơ hội tiếp cận cho nhiều đối tượng học sinh.

4. Mối quan hệ với Thư viện số và Thông tin tối thiểu của mỗi học liệu

- Phân biệt hai phân hệ trên K12Online: Kho học liệu số tập trung vào tạo lập, thẩm định, lưu trữ và chia sẻ học liệu phục vụ dạy học, kiểm tra đánh giá và tự học; phân hệ Thư viện số trực tuyến quản lý danh mục sách, tài liệu, bạn đọc và hoạt động mượn, trả. Chỉ số hóa, chia sẻ tài liệu điện tử khi bảo đảm quyền sử dụng hợp pháp.

- Thông tin nhận diện tối thiểu của mỗi học liệu (bắt buộc kê khai): Tên học liệu; tác giả/nhóm tác giả; đơn vị (tổ chuyên môn); cấp học (THPT), khối lớp; môn học/hoạt động giáo dục; chủ đề và yêu cầu cần đạt; mô tả và hướng dẫn khai thác; nguồn tài liệu tham khảo; giấy phép hoặc căn cứ sử dụng hợp pháp; phạm vi đề nghị chia sẻ (cấp trường / đề xuất cấp tỉnh); định dạng tệp; phiên bản; ngày cập nhật; tình trạng đánh giá và thông tin kê khai công cụ AI (nếu có sử dụng trong quá trình xây dựng).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ QUY TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Rà soát hiện trạng, cấu hình phân quyền trên K12Online và phân công chủ đề

- Bộ phận Công nghệ thông tin phối hợp Bộ phận Thư viện kiểm kê toàn bộ học liệu số hiện có trên K12Online của nhà trường, phân loại theo môn học, lớp, nguồn gốc và quyền sử dụng; loại bỏ hoặc điều chỉnh học liệu chưa đạt yêu cầu, chưa rõ bản quyền.

- Phối hợp với đơn vị vận hành (Viettel Gia Lai) kiểm tra và cấu hình tài khoản, phân quyền vai trò trên K12Online theo luồng: Giáo viên tạo lập (chờ duyệt) -> Tiếp nhận kiểm tra kỹ thuật -> Hội đồng thẩm định -> Hiệu trưởng phê duyệt công bố kho dùng chung của trường -> Đề xuất cấp tỉnh. Trường hợp hệ thống K12Online tại thời điểm triển khai chưa hỗ trợ đầy đủ luồng duyệt tự động, nhà trường sử dụng đồng bộ danh mục theo dõi và phiếu đánh giá điện tử có lưu vết, tuyệt đối chỉ công bố kho dùng chung sau khi có quyết định của Hiệu trưởng.

2. Tổ chức biên soạn, rà soát nội bộ và nộp sản phẩm

- Từ ngày 24/11/2026 đến ngày 12/12/2026, giáo viên triển khai thiết kế, biên soạn, ghi hình hoặc số hóa học liệu số; khuyến khích tổ chức dạy thử, lấy ý kiến góp ý trong nhóm bộ môn trước khi hoàn thiện sản phẩm chính thức.

- Tác giả chịu trách nhiệm tự kiểm tra toàn diện sản phẩm trước khi nộp: tính chính xác khoa học và sư phạm; trích dẫn đầy đủ nguồn tham khảo; bảo đảm bản quyền hợp pháp đối với hình ảnh, âm thanh, video, phần mềm; ẩn danh hoặc không đưa dữ liệu cá nhân của học sinh không cần thiết; rà soát, kiểm chứng lại toàn bộ nội dung có sử dụng công cụ AI hỗ trợ.

- Chậm nhất 17h00 ngày 15/12/2026, 100% giáo viên hoàn thành việc tải học liệu số lên khu vực chờ đánh giá của K12Online kèm đầy đủ thông tin nhận diện tối thiểu và Phiếu kê khai (theo Mẫu 3A tại Phụ lục III).

3. Thành lập Hội đồng thẩm định cấp trường và tổ chức thẩm

- Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập 01 Hội đồng đánh giá, thẩm định học liệu số cấp trường.

- Quy trình tiếp nhận và thẩm định thực hiện thống nhất theo 08 bước chuẩn của Kế hoạch số 7846/KH-SGDĐT:

+ Bước 1 - Tạo lập và nộp chờ đánh giá: Giáo viên tải học liệu lên K12Online ở trạng thái chờ đánh giá và kê khai đầy đủ thông tin mô tả (chưa công khai).

+ Bước 2 - Tiếp nhận, kiểm tra điều kiện kỹ thuật và pháp lý: Tổ Kỹ thuật - Thư ký kiểm tra định dạng, khả năng truy cập, mã độc, an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân, dấu hiệu sao chép và thông tin mô tả tối; chuyển hồ sơ hợp lệ sang Nhóm thẩm định chuyên môn.

+ Bước 3 - Thẩm định chuyên môn cấp trường**:** Hội đồng cấp trường tổ chức phiên thẩm định tập trung trong ngày 16/12/2026. Mỗi sản phẩm do tối thiểu 02 thành viên Nhóm thẩm định chuyên môn chấm điểm độc lập theo thang điểm 100 và kiểm tra điều kiện loại trừ (Phụ lục II); tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc người biên soạn không tự đánh giá sản phẩm của mình. và lập Biên bản thẩm định.

+ Bước 4 - Phê duyệt kho dùng chung của trường và đề xuất cấp tỉnh: Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng, Hiệu trưởng quyết định danh mục học liệu đưa vào kho dùng chung của trường, phạm vi phân quyền khai thác và ký hồ sơ đề xuất Sở GDĐT thẩm định các sản phẩm tiêu biểu.

- Duy trì chế độ hoạt động thường xuyên: Sau phiên thẩm định đợt I ngày 16/12/2026, Hội đồng cấp trường tiếp tục hoạt động thường xuyên đến hết năm học 2026 - 2027 để thẩm định lại sản phẩm chỉnh sửa và đánh giá ngay các học liệu mới phát sinh (bao gồm học liệu của giáo viên trở lại công tác trong Học kỳ II).

4. Khai thác, sử dụng và bảo đảm an toàn công nghệ, dữ liệu

- Các tổ chuyên môn và giáo viên tích hợp khai thác kho học liệu số đã được Hiệu trưởng phê duyệt vào kế hoạch bài dạy chính khóa, dạy học 2 buổi/ngày, ôn thi tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi, sinh hoạt chuyên môn cụm trường và giao nhiệm vụ tự học cho học sinh trên K12Online.

- Thực hiện quản trị tài khoản theo vai trò, hạn chế tải xuống hoặc phát tán ngoài phạm vi cấp phép; sao lưu định kỳ dữ liệu, lưu vết nhật ký chỉnh sửa và kết quả thẩm định; chủ động thu hồi, tạm ẩn và báo cáo cấp trên khi phát hiện học liệu có sai sót chuyên môn hoặc vướng mắc bản quyền.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CỤ THỂ

TT	Thời gian	Nội dung công việc trọng tâm	Chủ trì/Phối hợp	Sản phẩm đầu ra
1	16/11 - 18/11/2026	Ban hành Kế hoạch và Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định học liệu số cấp trường; phân công đầu mối phụ trách; rà soát hiện trạng học liệu và cấu hình phân quyền trên K12Online.	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, PTCNTT, Thư viện	Kế hoạch, QĐ thành lập Hội đồng; Danh sách đầu mối gửi Sở GDĐT; Báo cáo rà soát.
2	19/11 - 23/11/2026	Quán triệt Kế hoạch tại phiên sinh hoạt tổ chuyên môn (19/11/2026); các tổ đăng ký danh mục chủ đề và phân công 01 học liệu số/giáo viên (tránh trùng lặp, phủ đều khối lớp).	8 Tổ trưởng CM, Toàn thể GV; PTCNTT tổng hợp	Biên bản họp tổ; Bảng đăng ký danh mục tên học liệu số
3	24/11 - 12/12/2026	Giáo viên thiết kế, biên soạn, số hóa học liệu; dạy thử/góp ý trong nhóm chuyên môn; kiểm chứng nội dung AI, rà soát bản quyền và bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Toàn thể GV	Học liệu số hoàn chỉnh kèm thông tin mô tả tối thiểu và Phiếu kê khai (Mẫu 3A).
4	Đến 17h00 ngày 15/12/2026	THỜI HẠN HOÀN THÀNH: 100% giáo viên hoàn thành và tải học liệu số lên khu vực Chờ đánh giá trên K12Online. Tổ Kỹ thuật kiểm tra điều kiện kỹ thuật, mã độc, hồ sơ hợp lệ.	Toàn thể GV; Tổ Kỹ thuật - Thư ký K12Online	100% sản phẩm nộp trên K12Online; Danh sách hồ sơ đủ điều kiện thẩm định.
5	Ngày 16/12/2026	THỜI GIAN THẨM ĐỊNH, Họp toàn thể Hội đồng rà soát, xếp loại, lập Biên bản.	Hội đồng thẩm định học liệu số cấp trường	Phiếu đánh giá (Mẫu 3B); Bảng tổng hợp điểm; Biên bản kết quả thẩm định ngày 16/12/2026.
6	17/12 - 22/12/2026	Thông báo kết quả thẩm định	Hội đồng thẩm định, các tác giả có sản phẩm chỉnh sửa	Sản phẩm hoàn thiện sau chỉnh sửa; Phiếu xác nhận khắc phục của Hội đồng.

TT	Thời gian	Nội dung công việc trọng tâm	Chủ trì/Phối hợp	Sản phẩm đầu ra
7	23/12 - 25/12/2026	Hiệu trưởng quyết định công nhận kho học liệu dùng chung cấp trường và cấu hình phân quyền khai thác; lập hồ sơ đề nghị Sở GDĐT thẩm định sản phẩm tiêu biểu	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ Kỹ thuật - Thư ký	Quyết định công nhận kho học liệu trường; Hồ sơ đề xuất cấp tỉnh gửi Sở GDĐT.
8	Từ 01/2027 - hết năm học	Khai thác học liệu số trong dạy học, tự học, ôn thi, BDHSG; duy trì Hội đồng thẩm định thường xuyên cho học liệu báo cáo Sở GDĐT.	Lãnh đạo trường, Hội đồng thẩm định, 8 Tổ CM, GV, Đoàn TN	Dữ liệu thống kê lượt sử dụng, cập nhật phiên bản; Báo cáo sơ kết, tổng kết.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường

- Hiệu trưởng chỉ đạo toàn diện Kế hoạch, ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định học liệu số cấp trường, phê duyệt danh mục kho học liệu dùng chung của trường, ký hồ sơ đề nghị Sở GDĐT thẩm định dùng chung toàn tỉnh và chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT, pháp luật về chất lượng, tính hợp pháp của học liệu thuộc phạm vi nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng làm đầu mối trực tiếp chỉ đạo chuyên môn, đôn đốc tiến độ các tổ chuyên môn, điều hành hoạt động của Hội đồng thẩm định và chủ trì phiên thẩm định ngày 16/12/2026. Chỉ đạo công tác bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, kiểm tra tuân thủ quy định bản quyền, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và kinh phí thực hiện.

2. Hội đồng thẩm định học liệu số cấp trường

- Thực hiện tiếp nhận, kiểm tra điều kiện kỹ thuật, đánh giá chuyên môn công tâm, khách quan theo Bộ tiêu chí 100 điểm và Điều kiện loại trừ; hoàn thành thẩm định đợt I đúng ngày 16/12/2026 và duy trì hoạt động thường xuyên để xác nhận chỉnh sửa, đánh giá sản phẩm bổ sung.

3. Các Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn (08 Tổ chuyên môn)

- Chủ trì họp tổ triển khai Kế hoạch, lập danh mục chủ đề ưu tiên tránh trùng lặp, phân công giáo viên xây dựng học liệu và đôn đốc 100% giáo viên trong tổ hoàn thành đúng hạn ngày 15/12/2026.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn góp ý, dạy thử học liệu trước khi nộp; tham gia Nhóm thẩm định chuyên môn của Hội đồng theo phân công; theo dõi và thúc đẩy khai thác học liệu số trong tổ.

4. Giáo viên

- Thực hiện nghiêm túc chỉ tiêu mỗi giáo viên xây dựng tối thiểu 01 học liệu số bảo đảm chất lượng, nộp lên K12Online chậm nhất hết ngày 15/12/2026; chịu trách nhiệm trực tiếp về tính chính xác khoa học, quyền tác giả, dữ liệu cá nhân và nội dung có sử dụng công cụ AI.

- Tiếp thu ý kiến của Hội đồng để chỉnh sửa, hoàn thiện sản phẩm khi có yêu cầu; tích cực khai thác kho học liệu dùng chung trong giảng dạy và hướng dẫn học sinh tự học.

5. Bộ phận Công nghệ thông tin, Thư viện, Kế toán và Văn phòng

- Phụ trách CNTT và giáo viên Tin học làm đầu mối kỹ thuật trên K12Online. Kiểm tra, cấu hình tài khoản phân quyền, hướng dẫn giáo viên tải học liệu, tiếp nhận và kiểm tra kỹ thuật/an toàn thông tin trước ngày 16/12/2026, tổng hợp số liệu báo cáo Sở GDĐT.

- Nhân viên Thư viện phối hợp kiểm tra nguồn tham khảo, kết nối danh mục học liệu số với Thư viện số trên K12Online và lưu trữ hồ sơ danh mục;

- Kế toán tham mưu dự toán, thanh quyết toán kinh phí theo quy định; Văn thư lưu trữ văn bản, quyết định phê duyệt.

6. Đoàn Thanh niên

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn học sinh khai thác kho học liệu số trên K12Online phục vụ tự học, nghiên cứu khoa học an toàn, lành mạnh và trung thực học thuật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng, thẩm định, quản lý và khai thác Hệ thống học liệu số tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2026 - 2027. Hiệu trưởng yêu cầu các Phó Hiệu trưởng, Hội đồng thẩm định, các tổ chuyên môn, các bộ phận liên quan và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo Lãnh đạo trường (qua Phó Hiệu trưởng Phan Văn Hà hoặc Phụ trách CNTT Lê Như Thương) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT Gia Lai (Phòng GDTrH, để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Hội đồng thẩm định cấp trường;
- Các Tổ chuyên môn, toàn thể GV, NV;
- Bộ phận CNTT, Thư viện, Đoàn TN;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH GIA LAI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

Huỳnh Lê Minh

PHỤ LỤC I
BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH HỌC LIỆU SỐ CẤP TRƯỜNG

(Kèm theo Kế hoạch số 250/KH-CLQĐ ngày 17 tháng 11 năm 2026 củaTrường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

Điều kiện loại trừ (kiểm tra bắt buộc trước khi chấm điểm): Học liệu chứa nội dung trái pháp luật, sai kiến thức cơ bản, không phù hợp đối tượng học sinh hoặc có nguy cơ mất an toàn; vi phạm bản quyền hoặc không chứng minh được quyền chia sẻ theo phạm vi đề nghị; có chứa dữ liệu cá nhân của học sinh trái quy định; tệp nhiễm mã độc hoặc không thể khai thác. Học liệu vi phạm điều kiện bắt buộc bị xếp loại Chưa đạt và không được công bố.

1. Thang điểm đánh giá (Tổng: 100 điểm)

Tiêu chí	Điểm tối đa	Nội dung thẩm định, đánh giá
1. Khoa học, chính xác	25	Nội dung, khái niệm, thuật ngữ, số liệu, hình ảnh chính xác; kiến thức được trình bày logic, có nguồn tham khảo phù hợp; không có sai sót chuyên môn; các nội dung có sử dụng công cụ AI đã được tác giả kiểm chứng chuẩn xác.
2. Phù hợp chương trình giáo dục và sư phạm	25	Phù hợp Chương trình GDPT 2018 (hoặc Chương trình nâng cao môn, yêu cầu cần đạt, cấp học, môn học và đối tượng học sinh; bảo đảm phương pháp tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.
3. Giá trị sử dụng và khả năng tiếp cận	20	Có khả năng ứng dụng thực tế trong dạy học, hỗ trợ tự học, tăng tính tương tác, phát huy tính chủ động của học sinh; dễ khai thác, sử dụng trên nhiều thiết bị và phù hợp điều kiện triển khai thực tế.
4. Chất lượng kỹ thuật và trải nghiệm sử dụng	15	Định dạng tệp phù hợp, tương thích tốt với nền tảng K12Online; âm thanh, hình ảnh rõ ràng; cấu trúc khoa học; thông tin mô tả học liệu đầy đủ; thuận tiện tìm kiếm và khai thác.
5. Khả năng chia sẻ, cập nhật và sử dụng lại	15	Có hướng dẫn sử dụng, thông tin tác giả, phiên bản, nguồn gốc, kê khai AI (nếu có) và phạm vi quyền chia sẻ rõ ràng; thuận lợi cho việc chỉnh sửa, cập nhật và khai thác dùng chung tại nhiều lớp, nhiều cơ sở giáo dục.
Tổng cộng	**100**	

2. Phân loại kết quả đánh giá

Mức điểm	Kết quả đánh giá	Hướng xử lý tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn
Từ 80 đến 100 điểm	Đạt yêu cầu lựa chọn cấp tỉnh	Đưa vào Kho học liệu dùng chung của trường; Hội đồng cấp trường xem xét, đề xuất Hiệu trưởng trình Sở GDĐT thẩm định, lựa chọn dùng chung toàn tỉnh (nếu bảo đảm tính tiêu biểu, không trùng lặp và đầy đủ quyền chia sẻ).
Từ 65 đến dưới 80 điểm	Cần chỉnh sửa, hoàn thiện	Tác giả tiếp thu góp ý và chỉnh sửa, hoàn thiện từ ngày 17/12 đến ngày 22/12/2026; Hội đồng cấp trường đánh giá lại hoặc xác nhận kết quả khắc phục trước khi trình Hiệu trưởng quyết định đưa vào kho dùng chung của trường.
Dưới 65 điểm (hoặc vi phạm điều kiện loại trừ)	Chưa đạt	Chưa đủ điều kiện công bố, chia sẻ; tác giả tiếp tục hoàn thiện hoặc xây dựng lại theo góp ý của Hội đồng và đăng ký thẩm định lại.

PHỤ LỤC II
MẪU PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN VÀ PHIẾU THẨM ĐỊNH HỌC LIỆU SỐ

(Kèm theo Kế hoạch số 250/KH-CLQĐ ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn)

MẪU 3A: PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN TỐI THIỂU VÀ CAM KẾT HỌC LIỆU SỐ

TT	Trường thông tin bắt buộc	Nội dung kê khai của tác giả / nhóm tác giả
1	Tên học liệu số	
2	Tác giả / Nhóm tác giả - Tổ chuyên môn	
3	Nhóm học liệu (chọn 1 trong 8 nhóm)	
4	Cấp học, Lớp, Môn học / Hoạt động giáo dục	Cấp THPT | Lớp: ..... | Môn: .....
5	Chủ đề và Yêu cầu cần đạt (theo CT GDPT 2018)	
6	Mô tả ngắn và Hướng dẫn khai thác, sử dụng	
7	Định dạng tệp, Dung lượng, Phiên bản, Ngày cập nhật	Định dạng: ..... | Phiên bản: | Ngày: .../12/2026
8	Nguồn tài liệu tham khảo & Căn cứ bản quyền / Giấy phép	
9	Kê khai sử dụng công cụ AI (nếu có) và cam kết kiểm chứng	[ ] Không sử dụng AI [ ] Có sử dụng AI (Ghi rõ công cụ, phạm vi & xác nhận đã kiểm chứng): .....
10	Cam kết dữ liệu cá nhân & An toàn thông tin	Xác nhận không chứa dữ liệu cá nhân học sinh trái quy định, không chứa mã độc, không công khai đề thi bảo mật.
11	Phạm vi đề nghị chia sẻ	[ ] Kho dùng chung cấp trường [ ] Đề xuất chia sẻ cấp tỉnh

MẪU 3B: PHIẾU ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH HỌC LIỆU SỐ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Tên học liệu: ..... Tác giả: ..... Tổ CM: .....

Người thẩm định (không phải tác giả): ..... Vai trò: Thành viên Nhóm thẩm định

Nội dung kiểm tra / Tiêu chí chấm điểm	**Mức chuẩn / Điểm tối đa**	**Kết quả / Điểm chấm**	**Nhận xét, yêu cầu chỉnh sửa cụ thể**
Kiểm tra điều kiện loại trừ (Pháp luật, kiến thức cơ bản, bản quyền, DLCN, mã độc, khai thác được)	Đạt / Không đạt		
Tiêu chí 1: Khoa học, chính xác	25 điểm		
Tiêu chí 2: Phù hợp chương trình giáo dục và sư phạm	25 điểm		
Tiêu chí 3: Giá trị sử dụng và khả năng tiếp cận	20 điểm		
Tiêu chí 4: Chất lượng kỹ thuật và trải nghiệm sử dụng	15 điểm		
Tiêu chí 5: Khả năng chia sẻ, cập nhật và sử dụng lại	15 điểm		
TỔNG ĐIỂM & XẾP LOẠI	**100 điểm**		

Quy Nhơn, ngày ..... tháng 12 năm 2026

THÀNH VIÊN THẨM ĐỊNH